

Bản án số: 37/2025/HNGĐ-ST
Ngày 16-12-2025
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Thanh Nguyên
2. Ông Lê Duy Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8-Lào Cai Lào Cai.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Vũ Quốc T - Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ 3, phường L, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị H - Sinh năm: 1984.

Nơi ĐKKH: Thôn V, xã V, tỉnh Lào Cai; *Hiện đang chấp hành án tại tổ 4, phân trại số 5, Trại giam Tân Lập (Địa chỉ: Thôn Vô Tranh, xã Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ) - Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 27/10/2025 và bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, anh Vũ Quốc T trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị H đăng ký kết hôn ngày 08/01/2020 tại UBND xã Võ Lao, tỉnh Lào Cai. Anh chị chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, kinh tế gia đình khó khăn, chị H vi phạm pháp luật và bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Hiện chị H đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập. Từ đó ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị H.

Tại bản tự khai ngày 31/10/2025, chị Hoàng Thị H trình bày: Về ngày tháng năm đăng ký kết hôn và nơi đăng ký kết hôn như anh T đã trình bày nêu trên. Quá trình chung sống đến tháng 7/2020, chị vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do thời gian chấp hành án quá lâu, chị xét thấy không đảm bảo cuộc sống

vợ chồng, đến nay anh T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh nhất trí, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chi ly hôn.

Về con chung: Các đương sự đều xác định, quá trình chung sống, anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự đều có ý kiến không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai các tài liệu, chứng cứ nhưng không hòa giải được vụ án do bị đơn đang phải chấp hành án. Nguyên đơn cũng có đơn đề nghị Tòa án không hòa giải vụ án, Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp cho bị đơn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Vũ Quốc T khởi kiện xin ly hôn với chị Hoàng Thị H. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Võ Lao, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị H là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc. Bản thân chị H vi phạm pháp luật và đang phải chấp hành án 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên ảnh hưởng đến cuộc sống chung của vợ chồng. Do mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không hạnh phúc, vì vậy việc anh T đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tại phiên tòa chị Hoàng Thị H vắng mặt do đang phải chấp hành án, chị H đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, giữ nguyên ý kiến đã trình bày nêu trên. Vì vậy việc xét xử vắng mặt chị H là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, các đương sự đều xác định không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Anh T và chị H đều xác nhận không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Vũ Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho anh Vũ Quốc T ly hôn với chị Hoàng Thị H.

Quan hệ hôn nhân giữa anh Vũ Quốc T và chị Hoàng Thị H chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Anh Vũ Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001624 ngày 28/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai; Anh Vũ Quốc T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 8-Lào Cai (2);
- Phòng THADS khu vực 8-Lào Cai;
- UBND xã V, tỉnh Lào Cai;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

